TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2021/QĐ-PT	*Ninh Bình, ngày 30 tháng 6 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Phượng.

Các Thẩm phán: Ông Tạ Văn Vinh.

Bà Trần Thị Sâm.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 12/2021/QĐST-TCDS ngày 13 tháng 5 năm 2021.

Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình đã căn cứ vào Điều 48, Điều 217, Điều 218, Điều 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về việc "Tranh chấp lối đi chung" giữa:

Nguyên đơn: ông Phạm Văn B, sinh năm 1953.

Địa chỉ: đường H, phố N, phường Ph, thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn: bà Vũ Thị V, sinh năm 1970.

Địa chỉ: đường H, phố N, phường Ph, thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

Tại đơn kháng cáo đề ngày 23 tháng 5 năm 2021, bà Vũ Thị V là bị đơn kháng cáo với nội dung đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm hủy quyết định số 12/2021/QĐST-TCDS ngày 13/5/2021 để giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật với lý do: bà phản đối việc Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình ban hành quyết định đình chỉ vụ án dân sự, bởi vì việc làm không khách quan của Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, làm bị đơn mất quyền phản tố.

XÉT THẤY:

[1] Đơn kháng cáo của bị đơn nộp trong thời hạn và đúng thủ tục theo quy định của pháp luật nên được xem xét theo trình tự thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét lý do kháng cáo của bị đơn, Hội đồng phúc thẩm nhận thấy:

Theo Đơn sửa đổi, bổ sung đơn khởi kiện đề ngày 31/12/2020 và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn là ông Phạm Văn B khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết buộc bà Vũ Thị V trả lại cho gia đình ông ngõ đi chung có diện tích 19,26m^2. Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình đã thụ lý vụ án dân sự sơ thẩm số 03/2021/TLST-DS ngày 07/01/2021 về "Tranh chấp lối đi chung". Vụ án được thụ lý theo thủ tục thông thường.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình đã ban hành Thông báo nộp tiền tạm ứng chi phí tố tụng số 01/TB ngày 28/4/2021, trong Thông báo đã nêu rõ hậu quả của việc không nộp tiền tạm ứng chi phí tố tụng.

Ngày 28/4/2021 ông Phạm Văn B đã nhận được Thông báo nộp tiền tạm ứng chi phí tố tụng của Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình. Ngày 11/5/2021 ông B nộp Bản tự khai trình bày quan điểm: ông đã nhận được Thông báo của Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình về nộp tiền tạm ứng chi phí tố tụng cho việc xem xét thẩm định tại chỗ, về định giá tài sản. Gia đình ông xác định không nộp bất cứ một khoản chi phí tố tụng nào theo quy định của pháp luật.

Hết thời hạn nêu trong thông báo, ông B không nộp tiền tạm ứng chi phí tố tụng theo quy định. Do đó, Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình đã căn cứ vào Điều 48, Điều 217, Điều 218, Điều 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự ban hành Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 12/2021/QĐST-TCDS ngày 13 tháng 5 năm 2021 là đúng quy định của pháp luật.

Từ ngày bà V (bị đơn) nhận Thông báo thụ lý vụ án (ngày 11/01/2021) đến ngày 13/5/2021, bị đơn vẫn chưa có yêu cầu phản tố đối với vụ án thụ lý số 03/2021/TLST-DS ngày 07/01/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình. Do đó, bị đơn kháng cáo cho rằng việc làm không khách quan của Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, làm bị đơn mất quyền phản tố là không có căn cứ, Do đó Hội đồng phúc thẩm không chấp nhận bị đơn kháng cáo với lý do nêu trên.

[3] Tuy nhiên, Hội đồng phúc thẩm xét thấy: tại mục 2 của Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 12/2021/QĐST-TCDS ngày 13 tháng 5 năm 2021, Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình có nội dung: *"Ông Phạm Văn B được quyền khởi kiện lại vụ án theo quy định của pháp luật"* là không đúng quy định tại khoản 1 Điều 218 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Do đó, cần chấp nhận một phần kháng cáo của bà V, sửa Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 12/2021/QĐST-TCDS ngày 13 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình về hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án như sau: ông Phạm Văn B không có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án dân sự, nếu việc khởi kiện vụ án sau không có gì khác với vụ án trước về nguyên đơn, bị đơn và quan hệ pháp luật có tranh chấp, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 192, điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự và các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

[4] Tại phiên họp phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về việc giải quyết kháng cáo: đề nghị Hội đồng phúc thẩm áp dụng điểm b khoản 5 Điều 314, khoản 2 Điều 148 của Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 2 Điều 29 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: giữ nguyên mục 1 và mục 3 của Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 12/2021/QĐST-TCDS ngày 13 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình; sửa mục 2 của quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự nêu trên như sau: "2. Ông Phạm Văn B không có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án". Về án phí dân sự phúc thẩm: bà V không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm, trả lại tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp là 300.000 đồng cho bà V.

Như vậy, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc giải quyết kháng cáo là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về án phí:

Về án phí dân sự sơ thẩm: Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình quyết định ông B đã được miễn nộp tiền tạm ứng án phí do là người cao tuổi nên không phải xử lý trả tiền tạm ứng án phí là đúng quy định của pháp luật.

Về án phí dân sự phúc thẩm: do Hội đồng phúc thẩm sửa Quyết định sơ thẩm bị kháng cáo nên bị đơn kháng cáo liên quan đến phần quyết định phải sửa không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm (theo quy định khoản 2 Điều 148 của Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 2 Điều 29 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án). Do đó Hội đồng phúc thẩm trả lại cho bà Vũ Thị V số tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp.

Căn cứ vào điểm b khoản 5 Điều 314 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bà Vũ Thị V, sửa Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 12/2021/QĐST-TCDS ngày 13 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình như sau:

1.1. Giữ nguyên mục 1 và mục 3 của Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 12/2021/QĐST-TCDS ngày 13 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

1.2. Sửa mục 2 của Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 12/2021/QĐST-TCDS ngày 13 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình như sau:

Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: ông Phạm Văn B không có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án dân sự đó, nếu việc khởi kiện vụ án sau không có gì khác với vụ án trước về nguyên đơn, bị đơn và quan hệ pháp luật có tranh chấp, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 192, điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự và các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

2. Về án phí dân sự phúc thẩm: bà Vũ Thị V không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm. Hoàn trả lại cho bà Vũ Thị V 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp theo biên lai số AA/2021/0000539 ngày 25/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:
- TAND TP Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Chi cục THADS TP Ninh Bình;
- Phòng KTNV-THA;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Thị Phượng